

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-588/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 21 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI

(Từ ngày 22/10/2026 đến ngày 31/10/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng của áp cao lục địa tăng cường yếu lệch Đông, sau suy yếu và di chuyển ra phía Đông; khoảng ngày 26-27/10, có khả năng được tăng cường lệch Đông. Rãnh áp thấp ở phía Nam mờ dần đi. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu; khoảng ngày 25-26/10 có xu hướng lặn Tây.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 21/10/2026							Ngày 22/10/2026							Ngày 23/10/2026						Ngày 24/10/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	23	1	90	NW	1	97		30	0	9	NW	2	81		22	32	13	NE	1		23	33	17	N	2	
Hoài Ân	24	12	81	N	1	94		31	0	5	N	2	77		23	32	12	NE	2		24	33	13	E	1	
Hoài Nhơn	24	2	88	N	2	91		31	0	8	N	2	77		24	32	14	E	3		24	33	13	E	2	
Phù Mỹ	23	3	85	N	3	95		31	0	11	N	3	78		23	32	12	E	3		23	33	17	S	1	
Phù Cát	24	0	10	N	1	91		30	0	11	N	2	74		23	31	13	E	1		23	32	15	S	1	
An Nhơn	25	2	88	N	1	93		30	0	5	NW	2	78		24	30	11	E	1		24	31	15	E	1	
Vĩnh Thạnh	23	0	13	N	1	95		31	0	11	N	2	79		22	32	16	E	2		23	33	18	E	1	
Tây Sơn	24	1	84	N	1	94		31	0	13	N	1	75		23	32	10	-	0		22	33	16	E	2	
Vân Canh	21	8	94	N	2	98		31	0	12	N	3	83		21	32	11	N	1		20	34	12	-	0	
Tuy Phước	24	2	81	N	1	94		30	0	11	N	1	75		24	31	15	-	0		22	32	14	E	2	
Cát Tiên	25	8	86	N	1	97		30	0	13	NW	2	80		24	29	11	NE	2		24	31	17	E	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 21/10/2026							Ngày 22/10/2026							Ngày 23/10/2026						Ngày 24/10/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	25	6	84	N	1	97		29	0	6	NW	2	80		24	29	15	NE	2		24	30	18	E	2	
Pleiku	19	0	5	N	1	95		29	0	8	N	2	75		18	30	17	-	0		19	30	15	NW	1	
Đak Đoa	19	0	12	N	1	95		29	0	12	N	2	75		18	30	11	-	0		19	30	18	NW	1	
Mang Yang	19	0	5	NE	1	89		28	0	9	NE	2	80		18	30	14	S	1		19	30	18	NW	2	
Ia Ly	21	0	9	-	0	92		31	0	8	E	1	67		19	31	16	-	0		20	31	10	N	1	
Ia Grai	21	0	6	-	0	97		31	4	87	E	1	81		19	30	17	SW	1		21	30	17	W	2	
Đức Cơ	22	0	6	-	0	98		32	3	87	E	2	81		21	31	11	-	0		21	31	17	W	1	
Chư Prông	20	0	11	N	2	91		29	0	5	NE	3	81		20	32	18	SE	1		20	31	11	W	2	
Ia Mo	20	0	10	N	2	91		29	0	6	NE	3	81		20	32	15	SE	1		20	31	19	W	2	
Chư Sê	21	0	6	N	1	94		30	0	13	N	2	79		20	30	17	SE	2		20	30	17	SW	2	
Chư Puh	23	0	7	E	2	95		31	0	9	E	3	76		22	30	14	E	2		22	31	14	W	3	
Kbang	22	0	10	N	3	92		28	0	10	N	3	80		20	30	17	SE	2		21	32	16	SE	1	
An Khê	21	0	14	NE	2	97		29	0	5	NE	2	79		20	30	11	E	2		21	31	16	S	3	
Đak Pơ	22	0	13	N	1	94		29	0	7	NE	3	82		20	29	15	E	2		22	31	14	SW	2	
Kông Chro	23	0	10	N	1	95		30	0	9	NE	3	79		21	31	11	E	2		23	32	15	S	2	
Ayun Pa	23	0	10	S	1	93		31	0	11	S	1	81		21	30	16	S	2		23	31	10	NW	2	
Ia Pa	24	0	10	NE	1	90		32	0	6	NE	3	73		23	33	17	-	0		23	32	15	SW	2	
Phú Thiện	23	0	14	-	0	91		33	0	14	NE	2	73		22	33	18	S	2		23	33	15	W	2	
Phú Túc	23	0	10	S	1	94		29	13	86	S	1	84		22	30	12	S	3		22	30	11	N	3	

Địa điểm	Ngày 25/10/2026				Ngày 26/10/2026				Ngày 27/10/2026				Ngày 28/10/2026				Ngày 29/10/2026				Ngày 30/10/2026				Ngày 31/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	32	27		22	32	19		21	28	79		23	30	77		23	27	63		23	29	74		23	29	65		43
Hoài Ân	24	33	23		24	32	23		23	30	78		24	30	76		24	27	74		25	29	74		25	29	70		38
Hoài Nhơn	24	31	20		23	32	20		23	29	80		23	31	72		23	28	66		23	30	65		23	29	73		35
Phù Mỹ	23	33	17		23	32	28		22	30	16		22	31	83		23	27	69		23	29	74		23	29	71		31
Phù Cát	24	32	28		23	31	22		23	29	26		23	30	84		24	27	71		24	29	72		24	29	68		26
An Nhơn	24	31	24		24	30	21		24	28	21		24	29	75		25	27	62		25	29	67		25	29	60		28
Vĩnh Thanh	24	33	84		23	32	28		22	30	15		24	31	79		23	28	63		24	29	65		24	29	64		30
Tây Sơn	23	33	26		23	32	28		23	30	71		24	31	84		25	28	67		25	31	64		25	31	65		34
Vân Canh	21	33	28		20	32	16		20	30	70		20	31	83		22	28	62		22	28	60		22	28	61		35
Tuy Phước	23	32	15		23	31	26		23	29	81		24	30	84		25	27	68		25	30	65		25	30	73		34
Cát Tiên	25	31	21		24	30	25		24	28	21		24	29	73		25	27	66		25	28	73		25	28	64		32
Quy Nhơn	25	30	16		24	29	29		24	28	29		24	28	77		25	27	61		25	27	67		25	27	68		32
Pleiku	19	30	15		18	29	29		18	29	20		19	29	25		18	28	39		20	27	26		20	27	37		11
Đak Đoa	20	30	24		19	30	15		18	29	21		19	30	17		18	28	25		20	27	27		20	27	26		11
Mang Yang	20	30	22		19	29	18		18	29	29		19	29	24		19	28	32		20	27	26		20	27	25		13
Ia Ly	20	31	74		20	31	20		18	32	28		20	31	21		19	27	34		21	31	36		21	31	28		19
Ia Grai	21	31	16		21	30	74		20	31	18		21	32	21		19	28	39		21	29	29		21	29	30		19
Đức Cơ	22	31	19		22	32	80		21	32	26		22	32	19		21	28	36		22	31	28		22	31	33		17
Chư Prông	21	31	25		21	31	21		20	31	19		20	31	17		20	29	29		21	28	34		21	28	25		11
Ia Mo	21	31	27		21	31	26		20	31	15		20	31	21		20	29	29		21	28	36		21	28	29		11
Chư Sê	22	30	20		21	29	17		20	29	22		20	30	21		20	27	38		22	27	36		22	27	32		10
Chư Puh	23	31	16		23	31	25		22	30	23		23	30	15		23	27	72		23	29	32		23	29	31		11

Khang	22	30	28		20	29	29		19	28	19		22	28	19		22	26	71		23	27	73		23	27	64		22
An Khê	22	31	28		21	29	26		21	28	18		22	29	15		21	26	61		23	27	66		23	27	64		20
Đak Pơ	23	30	25		22	29	21		21	28	18		22	29	17		21	26	67		23	27	66		23	27	66		20
Kông Chro	24	31	82		23	31	25		23	29	21		23	30	28		22	27	74		24	28	36		24	28	27		18
Ayun Pa	23	32	21		22	31	20		22	31	15		24	31	22		22	27	62		23	30	37		23	30	28		17
Ia Pa	24	32	24		23	33	29		23	32	21		25	32	17		24	29	66		25	30	31		25	30	39		13
Phú Thiện	23	33	20		22	33	20		22	33	16		24	33	23		23	28	38		24	30	28		24	30	34		18
Phú Túc	22	31	23		22	31	29		23	30	29		24	31	19		23	29	29		24	28	29		24	28	39		23

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 22/10/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh, các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar